

Số: 782/CCT-TTHTNNT
V/v gia hạn nộp thuế, miễn tiền
chậm nộp do ảnh hưởng bởi dịch
bệnh Covid-19

Vinh, ngày 16 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân là người nộp thuế trên địa bàn Thành phố Vinh.

Dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của Virut Corona (Covid-19) gây ra đang diễn biến phức tạp, khó lường. Do ảnh hưởng của dịch bệnh, nhiều doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bị thiệt hại lớn, gặp khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ.

Thực hiện theo quy định của pháp luật thuế về gia hạn nộp thuế và miễn tiền chậm nộp thuế trong trường hợp người nộp thuế bị thiệt hại vật chất gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do dịch bệnh, Chi cục Thuế thành phố Vinh hướng dẫn chi tiết các trường hợp được gia hạn nộp thuế, miễn tiền chậm nộp thuế và hồ sơ, thủ tục cụ thể như sau:

1. Về gia hạn nộp thuế:

1.1. Các trường hợp được gia hạn nộp thuế:

Tại Khoản 1, Điều 31 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 đã được sửa đổi bổ sung tại Khoản 5, Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính quy định trường hợp được gia hạn nộp thuế như sau:

“1. Trường hợp được gia hạn nộp thuế

a) Bị thiệt hại vật chất gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ.

Thiệt hại vật chất là những tổn thất về tài sản của người nộp thuế, tính được bằng tiền như: máy móc, thiết bị, phương tiện, vật tư, hàng hóa, nhà xưởng, trụ sở làm việc, tiền, các giấy tờ có giá trị như tiền.

Tai nạn bất ngờ là việc không may xảy ra đột ngột ngoài ý muốn của người nộp thuế, do tác nhân bên ngoài gây ra làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế, không phải do nguyên nhân từ hành vi vi phạm pháp luật. Những trường hợp được coi là tai nạn bất ngờ bao gồm: tai nạn giao thông; tai nạn lao động; mắc bệnh hiểm nghèo; bị dịch bệnh truyền nhiễm vào thời gian và tại những vùng mà cơ quan có thẩm quyền đã công bố có dịch bệnh truyền nhiễm; các trường hợp bất khả kháng khác.”



1.2. Hồ sơ, thủ tục đề nghị gia hạn nộp thuế:

Tại Khoản 3, Điều 31 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ, thủ tục gia hạn nộp thuế như sau:

“3. Thủ tục, hồ sơ

Để được gia hạn nộp thuế theo quy định tại Điều này, người nộp thuế phải lập và gửi hồ sơ đề nghị gia hạn nộp thuế tới cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế. Hồ sơ bao gồm:

a) Đối với trường hợp nêu tại điểm a khoản 1 Điều này:

- Văn bản đề nghị gia hạn nộp thuế của người nộp thuế theo mẫu số 01/GHAN ban hành kèm theo Thông tư này;

- Biên bản kiểm kê, đánh giá giá trị vật chất thiệt hại do người nộp thuế hoặc người đại diện hợp pháp của người nộp thuế lập;

- Văn bản xác nhận về việc người nộp thuế có thiệt hại tại nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và thời gian xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ của một trong các cơ quan, tổ chức sau: cơ quan công an; UBND cấp xã, phường; Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ hoặc tổ chức cứu hộ, cứu nạn;

- Hồ sơ bồi thường thiệt hại được cơ quan bảo hiểm chấp nhận bồi thường (bản sao có công chứng hoặc chứng thực nếu có); hồ sơ quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường (bản sao có công chứng hoặc chứng thực nếu có). Đối với người nộp thuế là pháp nhân thì các tài liệu nêu trên phải là bản chính hoặc bản sao có chữ ký của người đại diện theo pháp luật, đóng dấu của đơn vị.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân là người nộp thuế bị thiệt hại vật chất gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do dịch bệnh thì thực hiện lập và gửi hồ sơ đề nghị gia hạn nộp thuế tới cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế theo hướng dẫn tại Khoản 3, Điều 31 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính nêu trên.

2. Về miễn tiền chậm nộp thuế:

2.1. Các trường hợp được miễn tiền chậm nộp thuế:

Tại Khoản 1, Điều 35 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính quy định trường hợp được miễn tiền chậm nộp thuế như sau:

“Điều 35. Miễn tiền chậm nộp tiền thuế và thẩm quyền miễn tiền chậm nộp tiền thuế

1. Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo quy định tại Điều 34 của Thông tư này có quyền đề nghị miễn tiền chậm nộp trong trường hợp gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo hoặc trường hợp bất khả kháng khác.”

2.2. Hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp:

Tại Khoản 3, Điều 35 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 đã được sửa đổi bổ sung tại Tiết b, Khoản 11, Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp như sau:

“3. Hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp bao gồm:

a) Văn bản đề nghị miễn tiền chậm nộp của người nộp thuế, trong đó có các nội dung chủ yếu sau: tên, mã số thuế, địa chỉ của người nộp thuế; căn cứ đề nghị xử lý miễn tiền chậm nộp; số tiền chậm nộp đề nghị miễn;

b) Tùy từng trường hợp, hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp phải bổ sung các tài liệu sau:

b.1) Trường hợp do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh, phải có:

- Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản của cơ quan có thẩm quyền như Hội đồng định giá do Sở Tài chính thành lập, hoặc các công ty định giá chuyên nghiệp cung cấp dịch vụ định giá theo hợp đồng, hoặc Trung tâm định giá của Sở Tài chính;

- Văn bản xác nhận về việc người nộp thuế có thiệt hại tại nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và thời điểm xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh của một trong các cơ quan, tổ chức sau: công an cấp xã, phường hoặc UBND cấp xã, phường, Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ hoặc tổ chức cứu hộ, cứu nạn;

- Hồ sơ bồi thường thiệt hại được cơ quan bảo hiểm chấp nhận bồi thường (nếu có);

- Hồ sơ quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường (nếu có).”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân là người nộp thuế bị thiệt hại vật chất gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do dịch bệnh thì thực hiện lập và gửi hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp tới cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế theo hướng dẫn tại Khoản 3, Điều 35 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 đã được sửa đổi bổ sung tại Tiết b, Khoản 11, Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính nêu trên.

Vậy, Chi cục Thuế thành phố Vinh hướng dẫn cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân là người nộp thuế trên địa bàn được biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Webside Chi cục;
- Các Đội thuế;
- Lưu: VT, TTHTNNT.(3b).

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Võ Duy Đức